TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 1298/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 22-11-2022
V/v ly hôn giữa chị P và anh Đ.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Phối

Ông Nguyễn Đình Thọ

***-Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Đức Phong là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định *tham gia phiên tòa:* Bà Tô Thị Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1071/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2022 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 330/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 311/2022/QĐST-HNGĐ ngày 03 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Ngô Thị Kim P, sinh năm 2001; nơi cư trú: Số A đường Nguyễn Biểu, phường 1, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh; vắng mặt, có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt.

- *Bị đơn*: Anh Trần Anh Đ, sinh năm 1998; nơi cư trú: Số B Biên Cương, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 24-8-2022 của chị Ngô Thị Kim P và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Chị và anh Trần Anh Đ kết hôn vào ngày 20/10/2021, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định theo giấy chứng nhận kết hôn số 76, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với nhau được một thời gian ngắn khoảng 15 ngày thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do cả hai không hợp với nhau về quan điểm sống, không

có tiếng nói chung, anh Đ chỉ chơi bời, không lo làm ăn và thường xuyên đánh chị. Từ đó dẫn đến đời sống vợ chồng không hòa hợp, không hạnh phúc. Đến tháng 11/2021 vợ chồng chị sống ly thân cho đến nay, phần ai nấy sống, không còn quan tâm chăm sóc gì đến nhau. Nay chị xác định mâu thuẫn vợ chồng chị đã rất trầm trọng, không có khả năng hàn gắn và tình cảm vợ chồng cũng không còn nên chị yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Trần Anh Đ để chị ổn định cuộc sống.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, vợ chồng chị không có con chung nên chị không yêu cầu Tòa giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị Phụng không yêu cầu Tòa giải quyết.

Bị đơn anh Trần Anh Đ: Tòa án đã tống đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo về việc thu thập được tài liệu chứng cứ, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo về kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng anh Đ vẫn cố tình vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Tp. Quy Nhơn phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật về tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Thẩm phán đã thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng dân sự kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm xét xử sơ thẩm . Tại phiên tòa sơ thẩm , Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng dân sự: Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án : Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Ngô Thị Kim P được ly hôn với anh Trần Anh Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Chị Ngô Thị Kim P, là nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt đề ngày 14-10-2022. Anh Trần Anh Đ, là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu ly hôn của chị P, căn cứ giấy chứng nhận kết hôn số 76 ngày 20/10/2021 do UBND phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định cấp đủ cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Ngô Thị Kim Phụng và anh Trần Anh Đ là hôn nhân hợp pháp. Chị P yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Đ vì mâu thuẫn giữa chị và anh Đ đã trầm trọng không có khả năng hàn gắn, hiện vợ chồng chị đã sống ly thân, tình cảm không còn, không ai còn sự quan tâm, chăm sóc đến nhau. Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập hợp lệ anh Đ đến Tòa để khai báo, hòa giải tạo điều kiện cho anh Đ hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng anh Đ cố tình vắng mặt. Điều này thể hiện anh Đ thực sự không muốn hàn gắn mối quan hệ vợ chồng, không quan tâm đến việc chị P yêu cầu ly hôn. Hội đồng xét xử nhận thấy hôn nhân giữa chị P và anh Đ không còn thương yêu, quý trọng, giúp đỡ lẫn nhau trong cuộc sống vợ chồng, do đó hôn nhân giữa chị P và anh Đ đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu ly hôn của chị P là có căn cứ, phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình và cũng phù hợp với ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung, chị P khai: Chị và anh Đ không có con chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Chị P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3] Về án phí sơ thẩm: Theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 thì chị Ngô Thị Kim P phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[4] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận yêu cầu được ly hôn của chị P là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Ngô Thị Kim P được ly hôn với anh Trần Anh Đ.

2. Về con chung: Chị P và anh Đ không có con chung, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Chị P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

4. Về án phí sơ thẩm: Chị Ngô Thị Kim P phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004427 ngày 05/9/2022 của Chi cục thi hành án dân sự Tp. Quy Nhơn. Chị P đã nộp đủ án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Ngô Thị Kim P và anh Trần Anh Đ có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND Tp. Quy Nhơn;
- UBND P. Ngô Mây, TP. Quy Nhơn;
  (ĐKKH số 76/20.10.2021)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Thị Kim Anh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Phối **Nguyễn Đình Thọ** **Đặng Thị Kim Anh**